

Số: 72 /PBHC-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 04 năm 2010

THÔNG BÁO

Về: Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010
của Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí – công ty cổ phần

Kính gửi: Sở giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh

Ngày 16/04/2010 Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí – công ty cổ phần, mã chứng khoán DPM, đã tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010. Tổng công ty xin thông báo với Sở giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh về Nghị quyết phiên họp như sau:

Tổng số cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp: 295 người, sở hữu và đại diện cho 307.177.018 cổ phần, chiếm 81,05% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí – CTCP theo danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký chứng khoán lập tại ngày đăng ký cuối cùng 09/03/2010.

Kết thúc phiên họp, Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí – CTCP đã quyết nghị các nội dung theo chương trình nghị sự với kết quả như sau:

1. Thông qua Báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh năm 2009 và các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2010:

1.1. Báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh năm 2009:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KH 2009	TH 2009	% TH/KH
I	Các chỉ tiêu sản lượng				
1	Sản xuất				
	Urê Phú Mỹ	Tấn	750.000	755.691	101%
	Amôniac dư	Tấn	28.000	30.716	110%
	Bao bì	Ngàn bao	25.900	26.414	102%
2	Sản lượng xuất nhập khẩu phân bón, hóa chất	Tấn	230.000	234.291	101%
3	Sản lượng tiêu thụ				
	Urê Phú Mỹ	Tấn	720.000	721.869	100,3%
	Amôniac dư	Tấn	27.000	26.604	98,5%
	Xuất nhập khẩu phân bón, hóa chất	Tấn		300.000	

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KH 2009	TH 2009	% TH/KH
II	Các chỉ tiêu tài chính				
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	5.815	6.830	117%
2	Lợi nhuận thực hiện trước thuế thu nhập doanh nghiệp	Tỷ đồng	1.084	1.520	140%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	990	1.348	136%
4	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /vốn điều lệ	%	26	35,5	136%
5	Tổng số thuế và các khoản phát sinh phải nộp NSNN	Tỷ đồng	240	358	149%
III	Chỉ tiêu đầu tư và mua sắm				
1	Giá trị thực hiện đầu tư, mua sắm	Tỷ đồng	1.207	961	80%

1.2. Các chỉ tiêu chính của kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2010:

a. Kế hoạch sản lượng:

- Sản xuất:
 - Urê Phú Mỹ : 740 nghìn tấn
 - Amoniắc dư : 25 nghìn tấn
 - Bao bì 27 triệu bao
- Kinh doanh:
 - Urê Phú Mỹ : 750 nghìn tấn
 - Amoniắc dư : 25 nghìn tấn
 - Bao bì 27 triệu bao
 - XNK phân bón, hóa chất và kinh doanh khác: 254 nghìn tấn

b. Kế hoạch Tài chính:

- Tổng doanh thu : 5.646 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế : 1.007 tỷ đồng.
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/vốn điều lệ : 26,5%
- Tổng số thuế và các khoản phải nộp NSNN : 238 tỷ đồng.

c. Kế hoạch Đầu tư:

- Tổng nhu cầu vốn đầu tư : 2.158 tỷ đồng
 - + Đầu tư XD CB và mua sắm tài sản : 1.448 tỷ đồng
 - + Đầu tư góp vốn vào các doanh nghiệp : 710 tỷ đồng
- Nguồn vốn:
 - + Vốn chủ sở hữu : 1.302 tỷ đồng
 - + Vốn vay + khác : 856 tỷ đồng

Số cổ phần biểu quyết tán thành: 258.560.593 cổ phần, đạt 84,09 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

2. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2009 của Hội đồng quản trị

Số cổ phần biểu quyết tán thành: 297.051.142 cổ phần, đạt 96,61 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2009 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

Số cổ phần biểu quyết tán thành: 302.276.552 cổ phần, đạt 98,31 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

4. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận:

a. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2009:

Lợi nhuận sau thuế trong phương án phân phối gồm lợi nhuận sau thuế năm 2008 chưa phân phối chuyển sang và lợi nhuận sau thuế thực hiện của năm 2009:

STT	Chỉ tiêu	Phân phối (VNĐ)
1	Lợi nhuận năm 2008 chưa phân phối chuyển sang 2009	210.241.096.366
2	Lợi nhuận sau thuế 2009	1.344.723.644.592
2.1	<i>Lợi nhuận sau thuế theo Báo cáo tài chính 2009 đã kiểm toán</i>	1.348.304.122.440
2.2	<i>Cổ tức dự kiến nhận từ công ty liên doanh, liên kết</i>	2.651.833.567
2.3	<i>Lợi nhuận để lại Công ty CP Bao bì Đạm Phú Mỹ (trích lập các quỹ)</i>	928.644.281
3	Trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế 2009	757.334.186.755
3.1	Trích quỹ dự phòng tài chính (10%)	134.472.364.459
3.2	Trích quỹ đầu tư phát triển (40%)	537.889.457.837
3.3	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi và quỹ thưởng ban quản lý, điều hành Tổng công ty (5%, trong đó khen thưởng, phúc lợi chung 4,95% và thưởng ban quản lý, điều hành 0,05%)	67.236.182.230
3.4	Trích quỹ khen thưởng bổ sung 5% phần lợi nhuận vượt KH	17.736.182.230
4	Lợi nhuận năm 2009 sau khi trích lập các quỹ	587.389.457.837
5	Tổng cộng lợi nhuận sau thuế 2009 sau khi trích lập các quỹ và lợi nhuận 2008 chuyển sang	797.630.554.203
6	Cổ tức chia cho cổ đông	758.000.000.000
	<i>Mức cổ tức trên mỗi cổ phiếu tương ứng 20% mệnh giá (đã tạm ứng 7% và sẽ chi trả tiếp 13% sau Đại hội đồng cổ đông thường niên)</i>	2.000
7	Lợi nhuận chưa phân phối chuyển sang năm 2010	39.630.554.203

b. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2010:

- Mức cổ tức dự kiến: 13%/mệnh giá cổ phiếu, tương đương 50% lợi nhuận sau thuế.
- Phần còn lại: 50% lợi nhuận sau thuế để trích lập các quỹ (10% vào Quỹ Dự phòng tài chính, 35% vào Quỹ đầu tư phát triển, 5% vào Quỹ khen thưởng - phúc lợi và thưởng ban quản lý điều hành trong đó khen thưởng - phúc lợi chung 4,9%, thưởng ban quản lý điều hành 0,1%).

Trường hợp lợi nhuận thực hiện năm 2010 vượt kế hoạch năm, cho phép Tổng công ty được trích bổ sung Quỹ khen thưởng với các mức lũy tiến như sau: Vượt kế hoạch từ 0% đến 10%, được trích 5% phần lợi nhuận vượt đó; vượt kế hoạch từ 10%-20%, được trích 10% phần lợi nhuận vượt đó; vượt kế hoạch trên 20%, được trích 15% phần lợi nhuận vượt đó.

Số cổ phần biểu quyết tán thành: 269.673.998 cổ phần, đạt 87,71 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

5. Thông qua báo cáo lương, thù lao và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị, ban kiểm soát năm 2009 và dự toán cho năm 2010:

- Kế hoạch 2009 được Đại hội đồng cổ đông thông qua: **3.526.015.200** đồng
- Thực hiện năm 2009: **3.540.137.822** đồng
- Dự toán cho năm 2010: Quỹ lương, thù lao là **3.829.901.760** đồng và mức thưởng cho ban quản lý, điều hành là **0,1%** lợi nhuận sau thuế 2010.

Số cổ phần biểu quyết tán thành: 288.900.602 cổ phần, đạt 93,96 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

6. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2009 và chấp thuận lựa chọn đơn vị kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2010: Công ty TNHH Deloitte Việt Nam, với mức phí kiểm toán không quá 57.000 USD (chưa thuế).

Số cổ phần biểu quyết tán thành: 300.924.282 cổ phần, đạt 97,87 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

7. Phê chuẩn quyết định bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Bùi Quang Hưng, có hiệu lực kể từ ngày 04/08/2009.

Số cổ phần biểu quyết tán thành: 287.392.984 cổ phần, đạt 93,47 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

8. Chấp thuận cho Tổng công ty đăng ký bổ sung các ngành nghề kinh doanh sau:

- Dịch vụ cho thuê kho bãi, nhà xưởng và lưu giữ hàng hóa;

- Dịch vụ cảng biển, cảng sông, bến tàu, cầu tàu.

Số cổ phần biểu quyết tán thành: 294.080.437 cổ phần, đạt 95,64 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí – công ty cổ phần thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 16/04/2010.

Trân trọng thông báo.

Nơi nhận:

- Nhu trên;
- HĐQT, TGD, BKS;
- Ban TT&TT;
- Lưu VT, VPHĐQT.

7.0

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Nguyễn Xuân Thắng

